TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ G** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày: 26-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G, TỈNH ĐẮK NÔNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Kim Kiều và ông Nguyễn Trọng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Quốc Chương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu N (tên gọi khác: Nguyễn Anh S), sinh năm 1991, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Thợ xăm; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh N và con bà Đỗ Thị L; có vợ là Phạm Thị Ngọc M và 02 con; bị bắt tạm giữ từ ngày 27/01/2018, sau đó chuyển tạm giam - có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1998; anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 2003 và chị Đoàn Thị Mỹ H, sinh năm 1998 - đều vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Trọng H:* Bà Lê Thị H (là mẹ ruột) và ông Nguyễn Hữu H (là cha ruột) - đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng P, Nguyễn Trọng H, Đoàn Thị Mỹ H và Nguyễn Hữu N là các đối tượng nghiện ma túy và đã từng sử dụng ma túy cùng nhau nên có mối quan hệ bạn bè quen biết. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26/01/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên P và H rủ nhau đến phòng trọ của H và N để hỏi mua ma túy về sử dụng. Là chỗ bạn bè quen biết nên mặc dù không có ma túy để bán nhưng H vẫn điện thoại cho N nói *"Anh đang ở đâu về lấy đồ cho thằng cu H" (Ý nói N về đi*

mua ma túy cho H), nghe H nói vậy thì N đồng ý và nói H cho người đến khách sạn 19/8 ở tổ 1, phường Nghĩa T đón Ngọ về. H nói H, lấy xe mô tô của H đi chở N. Khi chở N về phòng của H, H nói P đưa cho N 300.000 đồng, N cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô của H đi mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng rồi quay về đưa cho H, H cầm tép ma túy này đưa cho P và H mang về sử dụng. Trên đường về đến đoạn đường thuộc tổ 1, phường N, thị xã G thì H và P bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã G bắt và thu giữ tép ma túy trên.

Căn cứ lời khai của H và P, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã G đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của N tại tổ 1, phường N, thị xã G, phát hiện và thu giữ 01 túi nhựa bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá cùng một số tang vật khác. N khai nhận đây là ma túy đá do bạn của N tên H *(không rõ nhân thân lai lịch)* cho vào ngày 26/01/2018 khi cả hai sử dụng chung ma túy tại khách sạn 19/8, N cất dấu nhằm mục đích sử dụng.

Vật chứng của vụ án: 01 gói nhựa màu trắng, có một mặt màu đỏ, kích thước (1,2 x 2,7) cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng *(được niêm phong trong bì thư)* gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 08/PC54 ngày 01/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng trong gói nhựa nêu trên là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,2316 gam. Hoàn trả mẫu vật sau giám định là 0,1447 gam, được niêm phong trong bì thư ký hiệu 08//PC54.

Đối với số tiền 20.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Mobell, bên trong gắn sim số 0911234214 thu của Nguyễn Hữu N; 01 điện thoại di động hiệu Goly, loại G116, gắn sim số 0963926037 thu của Đoàn Thị Mỹ H, do không liên quan đến vụ án nên ngày 19/3/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại cho N và H là các chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với các đồ vật thu giữ khác gồm: 01 hộp kim loại, kích thước (17,8 x 3,5 x1,5) cm, bên trong có 01 bật lửa; 02 ống nhựa *(dạng ống hút);* 01 kéo cắt bằng kim loại màu trắng, nhãn hiệu HASEC, dài 16,3cm; 01 túi màu đỏ, kích thước (21 x 19,5) cm, bên trong có 03 ống nhựa màu trắng *(dạng ống hút)* và 01 miếng nhựa trắng, kích thước (14,3 x 5,5) cm; 01 hộp nhựa màu trắng, kích thước (6 x 6 x 2) cm, bên trong có 01 túi nilon, kích thước (2,5 x 3) cm; 05 miếng nhựa màu trắng, kích thước trung bình (2 x 3) cm; 13 vỏ nhựa màu trắng, kích thước trung bình (1 x 3) cm. Là các dụng cụ H và N dùng để sử dụng ma túy, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 09 tháng 4 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điểm, khoản và Điều luật áp dụng như Cáo trạng là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù;

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,1447 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn trả sau giám định *(đã được niêm phong)*; 01 hộp kim loại, kích thước (17,8 x 3,5 x1,5)cm, bên trong có 01 bật lửa; 02 ống nhựa *(dạng ống hút);* 01 kéo cắt bằng kim loại màu trắng, nhãn hiệu HASEC, dài 16,3cm; 01 túi màu đỏ, kích thước (21 x 19,5)cm, bên trong có 03 ống nhựa màu trắng *(dạng ống hút)* và 01 miếng nhựa trắng, kích thước (14,3 x 5,5)cm; 01 hộp nhựa màu trắng, kích thước (6 x 6 x 2)cm, bên trong có 01 túi nilon, kích thước (2,5 x 3)cm; 05 miếng nhựa màu trắng, kích thước trung bình (2 x 3)cm; 13 vỏ nhựa màu trắng, kích thước trung bình (1 x 3)cm. Là các dụng cụ H và N dùng để sử dụng ma túy, do không còn giá trị sử dụng (*có đặc điểm như trong biên bản giao vật chứng ngày 09/4/2018 giữa Công an thị xã G và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G, tỉnh Đắk Nông*); chấp nhận ngày 19/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã G trả lại số tiền 20.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Mobell, bên trong gắn sim số 0911234214 cho Nguyễn Hữu N; 01 điện thoại di động hiệu Goly, loại G116, gắn sim số 0963926037 cho Đoàn Thị Mỹ H, do không liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật của vụ án và các chứng cứ khác đã được lưu trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Nguyễn Hữu N bị nghiện ma túy đá, ngày 26/01/2018 N đã tàng trữ trái phép trên người 0,2316 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng. Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã G truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật như Cáo trạng là có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà

còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn nhằm trừng trị và ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới.

[3] Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tại phiên toà cũng đã thể hiện thái độ ăn năn, hối cải; ngoài ra bị cáo còn có bố là người có công với cách mạng nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,1447 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn trả sau giám định *(đã được niêm phong)* là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 hộp kim loại, kích thước (17,8 x 3,5 x1,5)cm, bên trong có 01 bật lửa; 02 ống nhựa *(dạng ống hút);* 01 kéo cắt bằng kim loại màu trắng, nhãn hiệu HASEC, dài 16,3cm; 01 túi màu đỏ, kích thước (21 x 19,5)cm, bên trong có 03 ống nhựa màu trắng *(dạng ống hút)* và 01 miếng nhựa trắng, kích thước (14,3 x 5,5)cm; 01 hộp nhựa màu trắng, kích thước (6 x 6 x 2)cm, bên trong có 01 túi nilon, kích thước (2,5 x 3)cm; 05 miếng nhựa màu trắng, kích thước trung bình (2 x 3)cm; 13 vỏ nhựa màu trắng, kích thước trung bình (1 x 3)cm (*có đặc điểm như trong biên bản giao vật chứng ngày 09/4/2018 giữa Công an thị xã G và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G, tỉnh Đắk Nông*) là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Ngày 19/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã G trả lại tài sản gồm số tiền 20.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Mobell, bên trong gắn sim số 0911234214 cho Nguyễn Hữu N; 01 điện thoại di động hiệu Goly, loại G116, gắn sim số 0963926037 cho Đoàn Thị Mỹ H là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[5] Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Hữu N khai nhận mua hộ ma túy cho P và H từ hai đối tượng là Nguyễn Thị Thanh H *(tên thường gọi là N)* và Nguyễn Thị V *(tên thường gọi là M).* Tuy nhiên những đối tượng này không thừa nhận hành vi bán ma túy cho N nên chưa xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi Nguyễn Hữu N và Đoàn Thị Mỹ H mua hộ 0,0494 gam ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Hoàng P và Nguyễn Trọng H, quá trình điều tra xác định N và H không nhằm mục đích mua bán, không vì lợi ích lợi nhuận nên không xử lý hình sự là phù hợp.

Tuy nhiên hành vi của Đoàn Thị Mỹ H đồng phạm với hành vi tàng trữ 0,0494 gam ma túy của P và H, nhưng do khối lượng ma túy tàng trữ chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên cơ quan Công an thị xã G đã chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý hành chính đối với Đoàn Thị Mỹ H, Nguyễn Hoàng P và Nguyễn Trọng H là phù hợp.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố Nguyễn Hữu N (tên gọi khác: Nguyễn Anh S) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N (tên gọi khác: Nguyễn Anh S) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/01/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,1447 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn trả sau giám định *(đã được niêm phong)*; 01 hộp kim loại, kích thước (17,8 x 3,5 x1,5)cm, bên trong có 01 bật lửa; 02 ống nhựa *(dạng ống hút);* 01 kéo cắt bằng kim loại màu trắng, nhãn hiệu HASEC, dài 16,3cm; 01 túi màu đỏ, kích thước (21 x 19,5)cm, bên trong có 03 ống nhựa màu trắng *(dạng ống hút)* và 01 miếng nhựa trắng, kích thước (14,3 x 5,5)cm; 01 hộp nhựa màu trắng, kích thước (6 x 6 x 2)cm, bên trong có 01 túi nilon, kích thước (2,5 x 3)cm; 05 miếng nhựa màu trắng, kích thước trung bình (2 x 3)cm; 13 vỏ nhựa màu trắng, kích thước trung bình (1 x 3)cm (*có đặc điểm như trong biên bản giao vật chứng ngày 09/4/2018 giữa Công an thị xã G và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G, tỉnh Đắk Nông*).

Chấp nhận ngày 19/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã G trả lại số tiền 20.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Mobell, bên trong gắn sim số 0911234214 cho Nguyễn Hữu N; 01 điện thoại di động hiệu Goly, loại G116, gắn sim số 0963926037 cho Đoàn Thị Mỹ H.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
-VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TX G;
- Công an thị xã G;
- Cơ quan THA Hình sự Công an TX G;
- Chi cục THADS TX G;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thắm